

Bản án số: 26/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 08/04/2024

“V/v tranh chấp xin ly hôn và nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Tú Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lại Thiện Phong

2/ Ông Danh On

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhã Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Dương Minh Kha - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 04 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 310/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp xin ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp C, xã V, huyện T, tỉnh Kiên Giang

Bị đơn: Chị Lê Thúy C, sinh năm 1999

Địa chỉ: Ấp X, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

(Nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn xin vắng, bị đơn vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Trung K trình bày:

Về hôn nhân: Anh K và chị C có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán vào đầu năm 2017 và có tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Kiên Giang vào ngày 23/01/2018. Sau khi cưới nhau vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì xảy ra nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên vợ chồng đã ly thân với nhau từ năm 2020 đến nay. Từ khi ly thân đến nay Anh K và chị C không có tìm cách hàn gắn tình cảm vợ chồng. Anh K và chị C không có liên lạc với nhau, mỗi người đều có cuộc sống riêng. Nay Anh K nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên Anh K xin được ly hôn với chị Lê Thúy C.

Về con chung: Anh K xác định quá trình chung sống vợ chồng có một người con chung là cháu Nguyễn Quế T, sinh ngày 15/10/2017, hiện tại cháu T đang sống cùng với Anh K. Khi ly hôn Anh K yêu cầu được quyền nuôi con chung, không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh K xác định, vợ chồng không có tài sản chung nên Anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra Anh K không có yêu cầu gì khác.

Đối với bị đơn chị Lê Thúy C: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án có xuống địa phương nơi chị Lê Thúy C đăng ký thường trú tại Ấp X, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu để tổng đạt các văn bản tố tụng cũng như làm việc với chị C tuy nhiên chị C không có mặt tại địa phương. Qua xác minh chính quyền địa phương thì được biết chị C hiện tại không có mặt tại địa phương nhưng chị C vẫn còn đăng ký thường trú tại Ấp X, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu và chị C vẫn có đi và về địa chỉ nêu trên nhưng không biết chính xác khi nào chị C về. Do đó Tòa án không ghi nhận được ý kiến của chị C đối với yêu cầu xin ly hôn và nuôi con của Anh K. Đồng thời Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định để giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa xét xử hôm nay Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chị Lê Thúy C chưa chấp hành đúng quy định tại điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hôn nhân: Cho anh Nguyễn Trung K được ly hôn với chị Lê Thúy C.
- Về con chung: Tiếp tục giao cháu Nguyễn Quế T, sinh ngày 15/10/2017 cho anh Nguyễn Trung K nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục khi vợ chồng Anh K, chị C ly hôn. Chị Lê Thúy C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở. Chị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do Anh K không yêu cầu.

- Về tài sản: Anh K không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh K phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Nguyên đơn anh Nguyễn Trung K khởi kiện xin ly hôn và nuôi con chung với bị đơn chị Lê Thúy C. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình đồng thời bị đơn có nơi cư trú tại Ấp X, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn anh Nguyễn Trung K vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin vắng mặt; Bị đơn chị Lê Thúy C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt

không có lý do, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với Anh K và chị C căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự là phù hợp.

Về nội dung vụ án:

[3] Xét quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Trung K và chị Lê Thúy C, thấy rằng: Anh K và chị C có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Kiên Giang vào ngày 23/01/2018 nên quan hệ hôn nhân của anh, chị là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Anh K trình bày, sau khi đám cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì xảy ra nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên đã ly thân với nhau từ năm 2020 đến nay. Từ khi ly thân đến nay Anh K và chị C cũng không có tìm cách hàn gắn tình cảm vợ chồng, không ai liên lạc với ai, mỗi người đều có cuộc sống riêng.

Quá trình giải quyết vụ án mặc dù Tòa án không ghi nhận được ý kiến của chị C, tuy nhiên qua xem xét nội dung “Đơn xin xác nhận” đề ngày 13/11/2023 của anh Nguyễn Trung K được trưởng Ấp C, xã V, huyện T, tỉnh Kiên Giang và UBND xã V, huyện T, tỉnh Kiên Giang nơi vợ chồng Anh K, chị C sinh sống lúc vợ chồng chưa ly thân thì Hội đồng xét xử thấy rằng chính quyền địa phương có xác nhận chị C đã ly thân với Anh K và bỏ đi nơi khác sinh sống từ đầu năm 2020 đến nay. Từ đó cho thấy cuộc sống hôn nhân giữa Anh K và chị C đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Trung K, cho Anh K được ly hôn với chị Lê Thúy C.

[4] Về con chung: Anh K xác định quá trình chung sống vợ chồng Anh K, chị C có một người con chung là cháu Nguyễn Quế T, sinh ngày 15/10/2017, hiện tại cháu T đang sống cùng với Anh K. Khi ly hôn Anh K yêu cầu được quyền nuôi con chung, không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù quá trình giải quyết vụ án Tòa án không ghi nhận được ý kiến của chị C đối với yêu cầu nuôi con chung của Anh K, tuy nhiên cũng tại “Đơn xin xác nhận” đề ngày 13/11/2023 của anh Nguyễn Trung K nêu trên, trưởng Ấp C, xã V, huyện T, tỉnh Kiên Giang là ông Huỳnh Văn Tàn và UBND xã V, huyện T, tỉnh Kiên Giang có xác nhận giữa vợ chồng Anh K, chị C có một người con chung là cháu Nguyễn Quế T, sinh ngày 15/10/2017 và từ khi chị C, Anh K ly thân đến nay thì cháu T sống cùng với Anh K. Do đó, cần nên tiếp tục giao cháu T cho Anh K nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục khi vợ chồng Anh K, chị C ly hôn là phù hợp. Chị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở và chị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do Anh K không yêu cầu.

[5] Về quan hệ tài sản: Anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Buộc anh Nguyễn Trung K phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng. Chị Lê Thúy C không phải chịu án phí.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Trung K. Cho anh Nguyễn Trung K được ly hôn với chị Lê Thúy C.

2. Về quan hệ con chung: Tiếp tục giao cháu Nguyễn Quế T, sinh ngày 15/10/2017 cho anh Nguyễn Trung K nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục khi vợ chồng Anh K, chị C ly hôn. Chị Lê Thúy C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở. Chị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do Anh K không yêu cầu.

3. Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Trung K không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Trung K phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không giá ngạch số tiền là 300.000 đồng. Anh K đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng tại biên lai thu số 0007364 ngày 13/11/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

Chị Lê Thúy C không phải chịu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu (1b);
- VKSND huyện H (2b);
- CC.THADS huyện H (1b);
- UBND xã N (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Tòa (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Tú Anh